UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH

Số: 265 /BC-BĐDHĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 20 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động 9 tháng năm 2022, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2022

Phần I
KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm 2022, Ban đại diện (BĐD) Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tích cực chỉ đạo Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và các sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, các Nghị quyết của HĐQT, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Tổng Giám đốc NHCSXH và Nghị quyết của BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh về hoạt động tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo ban hành và tổ chức thực hiện kịp thời chương trình kiểm tra, giám sát của BĐD HĐQT NHCSXH cấp tỉnh, huyện năm 2022.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BĐD HĐQT CÁC CẤP

1. Công tác củng cố, kiện toàn và tổ chức các phiên họp định kỳ của BĐD HĐQT các cấp

- Tổng số thành viên BĐD HĐQT các cấp đến nay gồm 285 thành viên, trong đó: Cấp tỉnh 13 thành viên, cấp huyện 272 thành viên (trong đó có 159/159 Chủ tịch UBND cấp xã). Trong 9 tháng năm 2022, BĐD HĐQT NHCSXH cấp huyện đã kiện toàn 6 thành viên theo quy định, trong đó: Tỉnh 01 thành viên, huyện 5 thành viên (02 thành viên lãnh đạo cấp huyện, 3 thành viên Chủ tịch xã).

- BĐD HĐQT NHCSXH các cấp đã tiến hành tổ chức họp định kỳ theo thời gian quy định, toàn tỉnh tổ chức họp được 36 kỳ họp, trong đó BĐD tỉnh 03 kỳ, BĐD cấp huyện 33 kỳ; các thành viên tham dự họp đầy đủ. Nội dung kỳ họp tập trung đánh giá kết quả hoạt động của BĐD HĐQT NHCSXH các cấp và hoạt động tín dụng chính sách xã hội quý trước và triển khai phương hướng nhiệm vụ các quý tiếp theo năm 2022. Sau kỳ họp BĐD HĐQT NHCSXH cấp tỉnh, huyện đã ban hành đầy đủ 36 Nghị quyết phiên họp (BĐD tỉnh 03, BĐD huyện 33).

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của BĐD HĐQT

a) Kết quả thực hiện Nghị quyết của kỳ họp trước

- Ngay từ đầu năm, căn cứ điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng của NHCSXH Trung ương, Trưởng BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo và giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng cho các huyện, thị xã, thành phố để triển khai cho vay đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác để đầu tư phát triển sản xuất, mở rộng kinh doanh dịch vụ; củng cố, kiện toàn kịp thời các thành viên ban đại diện các cấp khi có sự thay đổi nhân sự là 6 thành viên do luân chuyển công tác và nghỉ hưu.

- Chỉ đạo Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Trong 9 tháng năm 2022, ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH là 94,5 tỷ đồng, nâng tổng nguồn vốn ủy thác địa phương đến nay đạt 476,7 tỷ đồng.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp thực hiện tốt công tác huy động nguồn vốn, tăng trưởng tín dụng, công tác thu hồi nợ đến hạn, củng cố chất lượng tín dụng được nâng cao. Đến 30/9/2022, tổng nguồn vốn đạt 5.323 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng (+10,08%) so với 31/12/2021. Trong đó: Nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi thông qua tổ Tiết kiệm và Vay vốn (TK&VV) đạt 743 tỷ đồng, tăng 94 tỷ đồng so với 31/12/2021, hoàn thành 187% kế hoạch giao. Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt 5.315 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng với 31/12/2021 (+10,1%), với hơn 98 nghìn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ, hoàn thành đạt 80,48% kế hoạch giao. Nợ quá hạn 3.052 triệu đồng, tỷ lệ 0,057% trên tổng dư nợ.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, tham mưu UBND, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 20 năm triển khai thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo Kế hoạch số 18/KH-HĐQT của HĐQT NHCSXH Trung ương và Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đã hoàn thành triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023 từ nhu cầu vay vốn thực tế tại cơ sở, góp phần thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch tín dụng năm 2023, đáp ứng kịp thời, đầy đủ vốn vay cho các đối tượng chính sách để đầu tư sản xuất, phát triển kinh tế, giải quyết việc làm.

- Chính quyền địa phương cấp xã đã phối hợp với NHCSXH nơi cho vay, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê danh sách hộ có mức sống trung bình và xác nhận đối tượng vay vốn kịp thời, tạo điều kiện cho gần 4 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập, mua máy tính, thiết bị học tập.

- NHCSXH tỉnh chủ trì, phối hợp với 4 tổ chức Hội đoàn thể nhận ủy thác các cấp đã tổ chức đăng cai và tham gia Hội thi Nghiệp vụ giỏi, Tài năng văn nghệ

NHCSXH năm 2022 khu vực VI gồm 6 tỉnh: Bình Định, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa thành công tốt đẹp, kết quả Đội thi tỉnh Bình Định đứng nhất khu vực; đồng thời tham gia Hội thi Nghiệp vụ giỏi, Tài năng văn nghệ NHCSXH năm 2022 toàn quốc tại thành phố Đà Nẵng, Đội thi tỉnh Bình Định đạt giải nhì nghiệp vụ toàn quốc.

b) Công tác triển khai các chủ trương, chính sách, nghị quyết, Quyết định của HĐQT, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh

Tham mưu BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh đã triển khai nội dung các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, HĐQT NHCSXH, Tổng Giám đốc NHCSXH, cụ thể: Văn bản số 01/NHCS-KHNV ngày 01/01/2022 thực hiện Kế hoạch tín dụng năm 2022; văn bản số 237/NHCS-QLN ngày 11/01/2022 về việc quản lý và xử lý nợ rủi ro; văn bản số 780/NHCS-PC ngày 24/01/2022 về việc thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia; văn bản số 794/NHCS-TDNN ngày 26/01/2022 về việc thực hiện cho vay đối với người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng; văn bản số 927/KH-NHCS ngày 28/01/2022 về việc hướng dẫn công tác truyền thông năm 2022; văn bản số 933/KH-NHCS ngày 30/01/2022 kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; văn bản số 967/NHCS-TDNN ngày 08/02/2022 hướng dẫn tiếp nhận và xử lý hồ sơ vay vốn được Cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận ký số trên môi trường điện tử; văn bản số 1049/NHCS-KHNV ngày 11/02/2022 về việc tổng hợp nhu cầu vay vốn tín dụng chính sách thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; văn bản số 1190/NHCS-KHNV ngày 17/02/2022 về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch dư nợ năm 2022 đối với chương trình cho vay hộ gia đình SXKD và Thương nhân tại vùng khó khăn; văn bản số 1432/NHCS-KHNV ngày 25/02/2022 về việc tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; văn bản số 1644/NHCS-KHNV ngày 11/02/2022 về việc rà soát nhu cầu vay vốn tín dụng chính sách thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; văn bản số 2030/NHCS-QLN ngày 21/3/2022 về việc xử lý nợ rủi ro do dịch bệnh Covid-19; văn bản số 2466/NHCS-TDSV ngày 04/4/2022 về hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản số 3131/NHCS-TDSV ngày 27/4/2022 về hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với cơ sở mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản số 3484/NHCS-KHNV ngày 04/5/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc tiếp tục rà soát bổ sung nhu cầu vay vốn tín dụng chính sách thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-CP của Chính phủ; văn bản số 3699/NHCS-TDSV ngày 12/5/2022 về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh sinh viên; văn bản số 3680/NHCS-KHNV ngày 09/5/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch tổng kết 20 năm triển khai Nghị định 78/2002/NĐ-CP; văn bản số 3681/NHCS-

KHNV ngày 09/5/2022 về việc triển khai Kế hoạch số 16/KH-HĐQT ngày 21/4/2022 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản số 4279/HD-NHCS ngày 30/5/2022 về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ; văn bản số 4317/NHCS-HTQT&TT ngày 02/6/2022 về việc chỉ đạo truyền thông kết quả 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP; văn bản số 4609/NHCS-KHNV ngày 16/6/2022 về việc xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023; văn bản số 4912/HĐ-NHCS ngày 30/6/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ; văn bản số 5306/NHCS-TDSV ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về hướng dẫn Nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc; văn bản số 5307/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh báo cáo, tham mưu cho UBND, Trưởng BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh ban hành các Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 và các văn bản chỉ đạo như: Văn bản số 02/BĐD-HĐQT ngày 12/01/2022 về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022; văn bản số 2806/UBND-VX ngày 24/5/2022 về việc sử dụng vốn thu hồi để tiếp tục cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 08/8/2021; văn bản số 2642/UBND-VX ngày 17/5/2022 về việc tổ chức tổng kết 20 năm triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2022/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 01/6/2022 về tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ và phân công nhiệm vụ số 138/BCĐ ngày 16/6/2022 của Ban chỉ đạo về tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Định; văn bản số 163/BĐD-HĐQT ngày 30/6/2022 về triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023 và văn bản số 188/BĐD-HĐQT ngày 10/8/2022 về cho vay ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc.

c) Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các chương trình MTGQ

Trong 9 tháng năm 2022, Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã tích cực phối hợp các Sở, ban ngành tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Qua đó cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm tạo điều kiện bố trí nguồn lực, ban hành bổ sung các cơ chế chính sách, chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Kể từ khi thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW đến nay, nguồn vốn địa phương ủy thác sang chi nhánh NHCSXH tỉnh để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác tăng 453 tỷ đồng. Riêng trong 9 tháng năm 2022, tăng 94,5 tỷ đồng so năm 2021 (trong đó vốn UBND tỉnh chuyển sang 77,4 tỷ đồng và vốn ngân sách các huyện ủy thác là 17,1 tỷ đồng, gồm: An Nhơn 3.000 triệu đồng, Phù Cát 2.300 triệu đồng, Quy Nhơn 2.067 triệu đồng, Tuy Phước 2.000 triệu đồng, Hoài Nhơn 2.000 triệu đồng, Phù Mỹ 1.800 triệu đồng, Hoài Ân 1.000 triệu đồng, Tây Sơn 800 triệu đồng, Vân Canh 800 triệu đồng, Vĩnh Thạnh 700 triệu đồng, An Lão 600 triệu đồng) đưa tổng nguồn vốn ủy thác địa phương đến nay đạt 476,7 tỷ đồng.

- Từ đầu năm đến nay, tổng doanh số cho vay tại các xã xây dựng nông thôn mới đạt 1.032 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ hơn 70,4%/tổng doanh số cho vay các chương trình tín dụng tại NHCSXH. Tổng dư nợ đến 30/9/2022 tại các xã nông thôn mới đạt 3.946 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 74,3%/tổng dư nợ, với gần 75 nghìn khách hàng còn dư nợ. Dư nợ bình quân/xã đạt 34,9 tỷ đồng, tăng 2,7 tỷ đồng so với năm 2021. Vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần giúp người dân các xã đang xây dựng nông thôn mới, đạt một số tiêu chí như: Về tiêu chí việc làm, vốn tín dụng chính sách đã giúp thu hút và tạo việc làm cho gần 6 nghìn lao động với số tiền 296 tỷ đồng. Tiêu chí giáo dục và đào tạo, vốn tín dụng chính sách giúp gần 3 nghìn lượt học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập với số tiền 56 tỷ đồng; về tiêu chí giảm nghèo, vốn tín dụng chính sách đã giúp gần 6 nghìn hộ nghèo, cận nghèo được vay vốn, với số tiền 343 tỷ đồng; giúp cho hơn 8 nghìn hộ gia đình có nước sạch sinh hoạt và có công trình hợp vệ sinh tại vùng nông thôn với số tiền 168 tỷ đồng.

d) Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022, Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ

Chi nhánh NHCSXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 711/UBND-VX ngày 14/02/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Qua đó, giao các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Ban Dân tộc tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Chi nhánh NHCSXH tỉnh và các ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp huyện phối hợp rà soát, xác định nhu cầu vốn các chính sách cho vay ưu đãi qua NHCSXH theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP cho từng năm 2022 và

2023, cụ thể: Tổng nhu cầu vốn năm 2022 là 774,5 tỷ đồng, trong đó: Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm là 500 tỷ đồng; Chương trình cho vay Nhà ở xã hội là 200 tỷ đồng; Chương trình cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy tính, thiết bị học tập trực tuyến là 26 tỷ đồng; Chương trình cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập là 11 tỷ đồng và Chương trình cho vay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 là 37,5 tỷ đồng.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo công tác triển khai các chương trình tín dụng theo Nghị quyết 11/NQ-CP như: Văn bản số 3105/UBND-VX ngày 06/6/2022 về việc triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021-2025; văn bản số 3130/UBND-VX ngày 07/6/2022 về việc triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách theo Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg và Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; văn bản số 3152/UBND-VX ngày 08/6/2022 về việc phối hợp triển khai thực hiện chương trình cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; văn bản số 3164/UBND-VX ngày 08/6/2022 về việc hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ; phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

Đến 30/9/2022, tổng dư nợ cho vay các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 đạt 288,3 tỷ đồng, đạt 75% kế hoạch giao. Cụ thể: Cho vay chương trình hỗ trợ tạo việc làm với số tiền 110 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao; cho vay nhà ở xã hội 137 tỷ đồng, đạt 68,6% kế hoạch giao; cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập với số tiền 26 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao, đã giúp cho 2.625 học sinh có tiền mua máy tính để học tập; cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập được 103 cơ sở với số tiền 8,51 tỷ đồng, đạt 77,4% kế hoạch giao; cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (cho vay vùng và miền núi DTTS&MN) theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP với số tiền 6.612 triệu đồng, đạt 17,6% kế hoạch tăng trưởng, với 158 khách hàng được vay vốn.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Trưởng BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh đã ban hành Chương trình số 06/CTr-BĐD-HĐQT ngày 18/01/2022 về chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022, phân công 12 thành viên kiểm tra tại 11 huyện; chỉ đạo Ban đại diện huyện xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát tại địa phương.

Trong 9 tháng năm 2022, có 12/12 thành viên Ban đại diện tỉnh, 102/102 thành viên Ban đại diện là lãnh đạo cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát tại địa bàn được 11/11 lượt huyện, 150 lượt xã, 205 lượt tổ TK&VV, 923 lượt hộ vay vốn. Ngoài ra, thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện kiểm tra tại các thôn thuộc địa bàn quản lý: Gồm có 159/159 thành viên thực hiện kiểm tra được 496 lượt thôn, 587 lượt tổ TK&VV và 3.117 lượt hộ vay vốn. Sau kiểm tra, các thành viên đều lập biên bản hoặc ban hành thông báo kết luận đánh giá hoạt động của BĐD HĐQT cấp huyện, hoạt động của PGD NHCSXH huyện, chất lượng công tác ủy thác qua các tổ chức hội đoàn thể trên địa bàn, hoạt động của tổ TK&VV và đề ra phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới.

Hội đoàn thể nhận ủy thác các cấp đã thực hiện kiểm tra công tác ủy thác theo kế hoạch được: 36 lượt huyện, 526 lượt xã, 3.150 lượt tổ TK&VV và 83.900 hộ vay. Ngoài ra, Hội cấp huyện tổ chức kiểm tra hoạt động nhận ủy thác đối với Hội cấp xã và tổ TK&VV theo quy định, đặc biệt là công tác kiểm tra việc sử dụng vốn của hộ vay sau giải ngân đạt 100% số hộ. Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh đúng đối tượng theo quy định, sử dụng vốn vay đúng mục đích.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NHCSXH

1. Tập trung huy động nguồn lực và thực hiện tốt kế hoạch tín dụng

a) Kết quả huy động nguồn vốn

Cùng với nguồn vốn cân đối từ Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác, ngay từ đầu năm toàn chi nhánh đã tích cực huy động các nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn theo chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Đến 30/9/2022, tổng nguồn vốn đạt 5.323 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng (+10,08%) so với 31/12/2021. Trong đó: Nguồn vốn cân đối từ Trung ương đạt 4.103 tỷ đồng, tăng 299 tỷ đồng so với 31/12/2021; Nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi thông qua tổ TK&VV đạt 743 tỷ đồng, tăng 94 tỷ đồng so với 31/12/2021, đạt 187% kế hoạch giao. Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương đạt 476,7 tỷ đồng, tăng 94,5 tỷ đồng so với 31/12/2021.

b) Về hoạt động tín dụng

Đến 30/9/2022, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt 5.315 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng với 31/12/2021 (+10,1%), với hơn 98 nghìn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ, hoàn thành 80,48% kế hoạch giao; chiếm 22,4% tổng số hộ dân toàn tỉnh Bình Định (tổng số hộ dân toàn tỉnh là 438.311 hộ). Kết cấu dư nợ các chương trình tín dụng theo mục đích sử dụng vốn như sau:

- Dư nợ tín dụng chính sách phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm đạt 3.818 tỷ đồng, chiếm 71,8%/tổng dư nợ, tăng 263 tỷ đồng (+7,4%) so với năm 2021. Trong đó: Hộ nghèo, Hộ cận nghèo, Hộ mới thoát nghèo 2.367 tỷ đồng; hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (HTTVL) 1.016 tỷ đồng; hộ

sản xuất kinh doanh vùng khó khăn (SXKD VKK) 310 tỷ đồng;...

- Dư nợ tín dụng chính sách phục vụ đời sống, sinh hoạt đạt 1.497 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 28,2%/tổng dư nợ, tăng 225 tỷ đồng (+17,7%) so với 31/12/2021, trong đó: Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (NS&VSMTNT) 691 tỷ đồng; cho vay học sinh sinh viên (HSSV có HCKK) 461 tỷ đồng; xây nhà ở cho hộ nghèo và nhà ở xã hội là 321 tỷ đồng, cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài là 24 tỷ đồng.

Doanh số cho vay 9 tháng năm 2022 đạt 1.465 tỷ đồng, tăng 156 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước với gần 32 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Doanh số cho vay tập trung chủ yếu vào chương trình cho vay: Hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo 554 tỷ đồng; HTTVL 445 tỷ đồng; NS&VSMTNT 172 tỷ đồng; cho vay nhà ở xã hội 145 tỷ đồng; HSSV có HCKK 66 tỷ đồng; cho vay mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập 26 tỷ đồng,...

Vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp gần 32 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Vốn tín dụng chính sách xã hội được thực hiện tại 159/159 xã, phường, thị trấn, 100% thôn, làng, khu phố; đã hỗ trợ kịp thời vốn đầu tư sản xuất kinh doanh cho hơn 320 hộ gia đình tại vùng khó khăn vay vốn sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập nhằm cải thiện cuộc sống từng bước vươn lên thoát nghèo; thu hút, tạo việc làm cho hơn 9 nghìn lao động (cho 103 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài); tạo điều kiện cho gần 4 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập, mua máy tính, thiết bị học tập; xây dựng hơn 17 nghìn công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; hỗ trợ mua mới, xây dựng 420 căn nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/NĐ-CP; giúp cho 103 cơ sở giáo dục, mầm non vay vốn vượt qua khó khăn do đại dịch Covid-19.

2. Chất lượng tín dụng tiếp tục được duy trì và nâng cao

a) Về chất lượng tín dụng: Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác các cấp tăng cường thường xuyên công tác củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động tổ TK&VV tại cơ sở; chỉ đạo Hội đoàn thể nhận uỷ thác cấp xã đôn đốc tổ TK&VV theo dõi đôn đốc hộ vay trả nợ khi đến hạn; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác tăng cường rà soát thông tin các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi địa phương để có giải pháp xử lý phù hợp; xử lý thu hồi các khoản nợ quá hạn có hiệu quả; đồng thời rà soát và lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro các khoản vay đủ điều kiện và trình HĐQT NHCSXH xem xét phê duyệt đúng theo quy định. Đến 30/9/2022, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh toàn tỉnh là 6.318 triệu đồng, chiếm 0,12% tổng dư nợ. Trong đó nợ quá hạn 3.052 triệu đồng, chiếm 0,057% tổng dư nợ. Toàn tỉnh có 02 đơn vị cấp huyện, 102/159 đơn vị cấp xã và 2.147/2.366 Tổ TK&VV không có nợ quá hạn. Chất lượng hoạt động tín dụng chính sách và chất lượng hiệu quả hoạt động giao dịch xã 100% đơn vị được đánh giá xếp loại tốt.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan đôn đốc thu hồi nợ đến hạn các món

cho vay người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với số tiền 9 tỷ đồng của 29 doanh nghiệp.

b) Về công tác xử lý nợ bị rủi ro: Trong 9 tháng năm 2022, chi nhánh đã được NHCSXH Trung ương thông báo xử lý nợ đối với các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 29/4/2022 với tổng số tiền 2.649,2 triệu đồng của 184 món vay (gốc 1.807,3 triệu đồng, lãi 841,9 triệu đồng), trong đó: xóa nợ cho 119 món với tổng số tiền 627,3 triệu đồng (gốc 232,5 triệu đồng, lãi 394,9 triệu đồng), khoanh nợ cho 65 món với tổng số tiền 2.021,9 triệu đồng (gốc 1.574,8 triệu đồng, lãi 447,1 triệu đồng). Ngoài ra, tiếp tục phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ bị rủi ro đợt 1, đợt 2 năm 2022 theo Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của HĐQT NHCSXH.

3. Công tác ủy thác, Tổ TK&VV và hoạt động Điểm giao dịch xã

a) Các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác đã phối hợp NHCSXH nơi cho vay triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng nhận ủy thác, phương án phòng chống dịch Covid-19 trong hoạt động giao dịch xã; trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng; phối hợp với NHCSXH nơi cho vay, chính quyền địa phương cơ sở thường xuyên rà soát thông tin các hộ vay bỏ đi khỏi địa phương, các hộ nhận bàn giao, nợ quá hạn để có giải pháp thu hồi nợ quá hạn có hiệu quả, thực hiện tốt việc lập hồ sơ đề nghị xử lý rủi ro kịp thời, nâng cao chất lượng tín dụng. Đến 30/9/2022, tổng dư nợ ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội đạt 5.254 tỷ đồng, chiếm 98,9% tổng dư nợ nhận ủy thác, tăng 470 tỷ đồng so với 31/12/2021. Trong đó: Hội Phụ nữ quản lý dư nợ 2.635 tỷ đồng, chiếm 50,2% tổng dư nợ nhận ủy thác; Hội Nông dân quản lý dư nợ 1.526 tỷ đồng, chiếm 29% tổng dư nợ nhận ủy thác; Hội Cựu chiến binh quản lý dư nợ 644 tỷ đồng, chiếm 12,2% tổng dư nợ nhận ủy thác; Đoàn Thanh niên quản lý 449 tỷ đồng, chiếm 8,6% tổng dư nợ nhận ủy thác. Nợ quá hạn 2.998 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,057 % tổng dư nợ nhận ủy thác, giảm 276 triệu đồng so với đầu năm.

Phối hợp với Chính quyền địa phương, Hội đoàn thể nhận ủy thác tổ chức đối chiếu, phân loại nợ theo văn bản số 10726/NHCS-TDSV. Kết quả đã thực hiện đối chiếu, phân loại nợ được 97.043 khách hàng, với số tiền 4.836 tỷ đồng, đạt 100% số khách hàng phải đối chiếu, phân loại nợ; đạt 100% dư nợ phải đối chiếu.

b) Đến 30/9/2022, toàn tỉnh có 2.366 tổ TK&VV, tăng 8 tổ so với 31/12/2021. Trong đó: 2.324 Tổ xếp loại tốt, chiếm 98,2%; xếp loại khá 35 tổ, chiếm 1,5%; xếp loại trung bình 7 tổ, chiếm 0,3%. Trong đó: Tổ TK&VV ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội như sau: Hội Nông dân 723 tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 716 Tổ (99%); Hội Phụ nữ 1.103 tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 1.079 tổ (97,8%); Hội Cựu chiến binh 326 tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 317 tổ (97,2%); Đoàn Thanh niên 214 Tổ, trong đó: Tổ xếp loại tốt 212 tổ (99%).

b) Về chất lượng giao dịch tại xã: Thực hiện có hiệu quả hoạt động giao dịch tại 159 Điểm giao dịch xã; thực hiện giải ngân nhanh chóng, kịp thời, đúng đối tượng; đôn đốc thu hồi nợ đến hạn; nâng cao tỷ lệ thu hồi nợ đến hạn và tỷ lệ giải ngân, thu nợ, thu lãi tại Điểm giao dịch xã. Đến 30/9/2022: Xã xếp loại tốt đạt 159

xã, chiếm 100%. Tỷ lệ thu hồi nợ gốc đến hạn đạt 98,25%; tỷ lệ giải ngân, thu lãi, thu nợ gốc tại Điểm giao dịch xã đạt 98,1%.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tại cơ sở

a) Đến 30/9/2022, Chi nhánh đã thực hiện kiểm tra toàn diện được 9 lượt huyện (Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Nhơn và Quy Nhơn); kiểm tra việc thực hiện văn bản chấn chỉnh sau kiểm tra theo Biên bản kiểm tra toàn diện tại 7 đơn vị cấp huyện (Tuy Phước, Vân Canh, Tây Sơn, Phù Cát và An Lão, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh); kiểm tra chuyên đề Tín dụng về cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đối với người lao động và xử lý nợ rủi ro và đối chiếu phân loại nợ tại 7 lượt huyện (Tây Sơn, An Nhơn: 02 lượt, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn và Hội sở tỉnh); chuyên đề Kế toán tài chính, công tác an toàn kho quỹ được 7 lượt huyện (Tuy Phước, Vân Canh, An Nhơn, Phù Cát, Hoài Ân, An Lão: 02 lượt); chuyên đề công nghệ thông tin được 8 lượt huyện (Tuy Phước, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, An Lão, Hoài Nhơn). Ngoài ra, Đoàn kiểm tra của NHCSXH thực hiện kiểm tra 01 lượt tỉnh, 04 lượt huyện. Trên cơ sở đó, đã chỉ đạo các huyện thực hiện chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, sai sót kịp thời.

Tổ chức kiểm tra 59 Điểm giao dịch xã của 40 lượt huyện; thực hiện kiểm tra giám sát từ xa phát hiện và chỉ đạo, đôn đốc các huyện chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, sai sót, trong đó tập trung kiểm tra tại Điểm giao dịch xã nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tại cơ sở, chất lượng tín dụng trong toàn tỉnh.

b) NHCSXH đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định của Ngân hàng Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, thường xuyên thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, viên chức, người lao động và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động ngân hàng,...

5. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm khác

a) Tham mưu kịp thời UBND tỉnh, BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh; giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng cho các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện cho vay đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đồng thời, chỉ đạo khẩn trương thực hiện chỉ tiêu kế hoạch cho vay các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ, tập trung ưu tiên hỗ trợ người dân tại các huyện nghèo, thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã xây dựng nông thôn mới.

b) Phối hợp với các Sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Định; trình UBND tỉnh ban hành văn bản số 2806/UBND-VX ngày 24/5/2022 về việc sử dụng vốn thu hồi để tiếp tục cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên

địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 08/8/2021.

Phối hợp với các Sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh chuyển vốn cho vay chương trình hộ nghèo, cho vay xuất khẩu lao động thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương sang cho vay hỗ trợ tạo việc làm trong nước với số tiền 9.242 triệu đồng.

c) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023 theo hướng dẫn tại công văn số 4609/NHCS-KHNV ngày 16/6/2022 của Tổng Giám đốc và văn bản số 163/BĐD-HĐQT ngày 30/6/2022 về triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023.

d) Thực hiện công tác tập huấn cho cán bộ ngoài ngành, chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp Hội đoàn thể nhận ủy thác đã tổ chức tập huấn được 6.769 người, đạt 100,1% (6.769/6.762 người), 04 lớp Chủ tịch UBND cấp xã là thành viên Ban đại diện HĐQT-NHCSXH cấp huyện với 159 người, 02 lớp cán bộ hội, đoàn thể cấp huyện với 88 người, 31 lớp với 159 cán bộ Ban Giảm nghèo cấp xã và 1.115 Trưởng cấp thôn, đạt 100% kế hoạch giao; 13 lớp cán bộ Hội đoàn thể cấp xã với 526 cán bộ, đạt 100,1% kế hoạch giao và 137 lớp Ban quản lý tổ TK&VV với 4.722 người, đạt 100,1% kế hoạch giao.

Tham gia tập huấn trực tuyến do Trung ương tổ chức về hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022; cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg; cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 01 tháng theo yêu cầu phòng, chống dịch theo Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg; cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ. Ngoài ra, tham gia tập huấn chuyên đề Tín dụng năm 2022 do NHCSXH Trung ương tổ chức tại thành phố Vũng Tàu.

e) Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với phóng viên, báo đài phát thanh và truyền hình, phóng viên báo địa phương tại các PGD NHCSXH huyện, thị xã, Hội sở tỉnh thực hiện được 47 bản tin, phóng sự truyền hình; thực hiện 188 tin bài viết tuyên truyền chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi cũng như phản ánh về hiệu quả tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Bình Định.

g) Tổng kết đánh giá công tác thi đua khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 9 tháng năm 2022, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong toàn chi nhánh. Tổ chức phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động năm 2022.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn toàn tỉnh còn một số khó khăn, tồn tại, hạn chế:

- Tình hình dịch bệnh, thiên tai đã ảnh hưởng hoạt động sản xuất kinh doanh, việc làm, sinh kế, đời sống một bộ phận người dân; một số hộ vay gặp khó khăn trong việc trả gốc, lãi cho ngân hàng.

- Thực hiện cho vay chương trình cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-CP của Chính phủ còn chậm.

- Chất lượng hoạt động của một số Tổ TK&VV còn chưa cao, toàn tỉnh còn 7 tổ TK&VV xếp loại trung bình; 15 Tổ TK&VV có NQH trên 2% và còn 116 hộ vay đi khỏi địa phương chưa trả nợ ngân hàng.

Phần II
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; trọng tâm tăng cường nguồn lực hỗ trợ thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới, đặc biệt quan tâm bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, công tác rà soát đối tượng vay vốn để NHCSXH tỉnh thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh đạt kết quả tốt.

2. BĐD HĐQT cấp tỉnh, cấp huyện kiện toàn kịp thời các thành viên khi có sự thay đổi nhân sự. Tổ chức các phiên họp đầy đủ, đúng thời gian quy định, ban hành báo cáo, nghị quyết sau phiên họp để chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách tín dụng, các Nghị quyết của HĐQT NHCSXH và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và NHCSXH Trung ương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

3. NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND, BĐD HĐQT NHCSXH các cấp trong việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Các đơn vị tiếp tục tập trung thực hiện hoàn thành kế hoạch tăng trưởng tín dụng được giao năm 2022, đặc biệt phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và triển khai hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của Tổng Giám đốc và các văn bản

chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách năm 2023 ủy thác sang NHCSXH để hỗ trợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm trên địa bàn; tham mưu chuyển nguồn vốn cho vay xuất khẩu lao động từ nguồn vốn ngân sách địa phương sang cho vay giải quyết việc làm trong nước; phối hợp triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh theo Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 30/3/2022.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện rà soát đối tượng có nhu cầu, đủ điều kiện vay theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 để triển khai cho vay theo kế hoạch giao.

- Phối hợp các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh; phối hợp kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại công văn số 3314/SLĐTBXH-BTXH ngày 27/9/2022.

- Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại công văn số 5674/UBND-KT ngày 30/9/2022, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/ND-CP, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP và các văn bản, hướng dẫn liên quan, đảm bảo chính xác, phản ánh đúng nhu cầu thực tế của người dân để thực hiện cho vay theo đúng quy định.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan tiếp tục tham mưu đề xuất với UBND tỉnh ban hành các đề án, cơ chế chính sách phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

4. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện đầy đủ các nội dung được ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền địa phương trong việc tổ chức tốt hoạt động giao dịch xã, công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, phối hợp NHCSXH và các đơn vị liên quan rà soát, có giải pháp xử lý đối với các khoản nợ quá hạn, các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi địa phương, nợ bàn giao và nợ khoanh hết hạn; chú trọng tại các xã, phường, các tổ có chất lượng tín dụng thấp, thực hiện nghiêm quy trình bình xét vay vốn tại các tổ TK&VV, chú trọng công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ TK&VV, giảm số tổ xếp loại trung bình. Hoàn thành công tác kiểm tra giám sát hoạt động ủy thác theo kế hoạch đã ban hành.

Tăng cường phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác, đặc biệt là các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP và hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

- Tiếp tục thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả; công tác huy động tiền gửi từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi từ thành viên Tổ TK&VV. Tăng cường đẩy mạnh công tác giải ngân cho vay, sớm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng tăng trưởng được giao đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, chủ động điều chỉnh linh hoạt chỉ tiêu kế hoạch các chương trình tín dụng giữa các huyện, thị xã, thành phố phù hợp theo nhu cầu cơ sở tổng hợp lên đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt cả năm 2022. Trong đó, đặc biệt coi trọng chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn và có giải pháp xử lý các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi địa phương, ngăn ngừa nợ quá hạn phát sinh trên địa bàn, phấn đấu tăng đơn vị cấp xã không có nợ quá hạn; nâng cao chất lượng công tác ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, chất lượng hoạt động của các tổ TK&VV, hoạt động giao dịch tại xã, thực hiện công khai về các thông tin, các chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách tại Điểm giao dịch xã; phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình thiên tai, dịch bệnh để có giải pháp hỗ trợ kịp thời; chủ động rà soát các khoản nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan, các khoản nợ khoanh đến hạn để có giải pháp xử lý kịp thời.

6. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát từ xa, kiểm tra hoạt động giao dịch xã nhằm ngăn ngừa các tồn tại, hạn chế; phối hợp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận uỷ thác của các tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động ngân hàng; hỗ trợ triển khai thực hiện, quản lý nợ, kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình

tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ; triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số cấp chi nhánh phù hợp điều kiện thực tiễn.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi và hiệu quả vốn tín dụng trên các phương tiện truyền thông. Trong đó tập trung tăng cường tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội, các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ; các mô hình kinh tế sử dụng tín dụng chính sách có hiệu quả, gương điển hình tiên tiến vay vốn tín dụng chính sách làm ăn có hiệu quả, vươn lên thoát nghèo.

9. Tổ chức phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động năm 2022.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với NHCSXH Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; xem xét cân đối, bố trí vốn ngân sách năm 2023 ủy thác sang NHCSXH để hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn.

2. Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương cấp huyện

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc triển khai cho vay kịp thời đúng đối tượng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP và hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ; ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách ủy thác sang NHCSXH cấp huyện để cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn./.

Nơi nhận:
- NHCSXH Việt Nam (*báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- BĐD HĐQTNHCSXH huyện, TX, TP;
- PGD NHCSXH huyện, TX, TP;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K20.

TM. TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lâm Hải Giang